

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV

Số: 2013/VIMICO – TCKT
V/v giải trình biến động kết quả SXKD
6 tháng năm 2023 so với cùng kỳ năm trước

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tổ chức đại chúng: Tổng Công ty Khoáng sản TKV – CTCP

2. Mã chứng khoán: KSV

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2023, Tổng Công ty Khoáng sản TKV-CTCP xin giải trình biến động kết quả SXKD so với cùng kỳ năm trước như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN	TH 6T 2022	TH 6T 2023	Chênh lệch
<i>BCTC Công ty mẹ</i>	259.556	73.867	-185.689
<i>BCTC hợp nhất toàn TCT</i>	370.925	66.190	-304.735

Như vậy, lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ Tổng công ty 6 tháng đầu năm 2023 giảm 185.689 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty giảm 304.735 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân:

Lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty lũy kế 6 tháng đầu năm 2023 giảm so với cùng kỳ năm 2022 chủ yếu là do một số sản phẩm của TCT giảm sản lượng tiêu thụ, giảm giá bán như: Bạc, kẽm thời. Một số sản phẩm tăng sản lượng tiêu thụ nhưng lại giảm giá bán như: Đồng tấm, Manhetit, Phôi thép, tuy nhiên việc tăng sản lượng dẫn đến tăng doanh thu 367.170 trđ, trong khi giá bán giảm làm giảm doanh thu là 463.361 trđ. Sản phẩm vàng tăng giá bán (làm tăng DT 6.572 trđ) nhưng sản lượng tiêu thụ giảm so với cùng kỳ năm trước làm giảm DT khoảng 77.388 trđ.

Sản phẩm	Sản lượng tiêu thụ			Giá bán bình quân (trđ)		
	6T 2022	6T 2023	Chênh lệch	6T 2022	6T 2023	Chênh lệch
Đồng tấm (T)	11.821	12.993	1.172	222	199	23
Vàng (kg)	557	498	- 59	1.300	1.313	13
Bạc (kg)	645	613	- 32	13,6	13,2	- 0,39

Sản phẩm	Sản lượng tiêu thụ			Giá bán bình quân (trđ)		
	6T 2022	6T 2023	Chênh lệch	6T 2022	6T 2023	Chênh lệch
Tinh quặng Manhetit	52.997	63.496	10.499	1,1	0,9	- 0,12
Phôi thép (T)	81.505	90.079	8.575	16	14	- 2
Kẽm thoi	6.580	5.450	- 1.130	87	71	- 17

Bên cạnh đó, giá thành SX các sản phẩm chính của Cty mẹ trong 6 tháng đầu năm tăng so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do tăng chi phí sửa chữa lớn (tăng khoảng 94 tỷ đồng), tăng chi phí tiền cấp quyền khai thác khoáng sản khoảng 10,6 tỷ đồng (6 tháng năm 2022 chi phí này được hạch toán vào chi phí QLDN 76,2 tỷ đồng, 6 tháng năm 2023 chi phí này phát sinh 10,6 tỷ đồng và được hạch toán vào chi phí SX để tính Z sản phẩm, do vậy làm tăng chi phí SX nhưng giảm chi phí QLDN so với cùng kỳ năm trước).

Tương ứng với kết quả lợi nhuận trước thuế giảm, chi phí thuế TNDN 6 tháng 2023 toàn TCT giảm so với cùng kỳ năm trước 55.830 triệu đồng.

Lợi nhuận sau thuế của báo cáo sau soát xét Cty mẹ tăng 330 trđ, tương đương tăng 0,45%, toàn TCT giảm 540 trđ, tương đương giảm 0,81%, so với số liệu trước soát xét.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- QTK (phối hợp);
- Lưu VT, TCKT.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trịnh Văn Tuệ

Số: 25 /CBTT - VIMICO

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Thực hiện quy định tại khoản 3 điều 14 Thông tư 96/2020/TT – BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Tổng công ty Khoáng sản TKV – CTCP thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) bán niên soát xét năm 2023 với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

1. Tên tổ chức: Tổng công ty Khoáng sản TKV – CTCP

- Mã chứng khoán: KSV

- Địa chỉ: Số 193, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

- Điện thoại liên hệ: (84-4)6287 6666 Fax: (84-4)6288 3333

- Email: quanhecodongvimico@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố

2.1. Báo cáo tài chính bán niên soát xét năm 2023

BCTC riêng (Đơn vị không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc)

BCTC hợp nhất (Đơn vị có công ty con)

BCTC Tổng hợp (Đơn vị có kế toán thực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng)

2.2. Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

- Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC soát xét năm 2023)

Có

Không

- Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC soát xét năm 2023)

Có

Không

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả SXKD của kỳ báo cáo có sự thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.



Có

Không

- Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này và ngược lại.

Có

Không

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/8/2023 tại đường dẫn: <http://vimico.vn>

Có

Không

3. Báo cáo về các giao dịch có giá trị từ 35% tổng tài sản trở lên trong năm 2022.

- Không có giao dịch.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Tài liệu kèm theo:

- BCTC bán niên soát xét năm 2023;
- Văn bản giải trình BCTC;

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Ngô Quốc Trung

